

ĐỒNG CHÍ LÊ HỒNG PHONG VỚI CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG

PGS, TS TÔ HUY RÚA

Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng,

Trưởng ban Tổ chức Trung ương

Cuộc đời và sự nghiệp của đồng chí Lê Hồng Phong gắn liền với quá trình hình thành và phát triển đầy gian nan thử thách nhưng cũng vô cùng vinh quang của Đảng ta giai đoạn trước Cách mạng Tháng Tám năm 1945. Đồng chí Lê Hồng Phong đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp cách mạng, sự nghiệp xây dựng Đảng cả về tư tưởng, chính trị và tổ chức, nhất là công lao khôi phục, xây dựng hệ thống tổ chức Đảng. Đồng chí là một tấm gương sáng chói về ý chí kiên cường, đức hy sinh cao cả của người cộng sản vì lý tưởng cách mạng của Đảng, vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân.

Đồng chí Lê Hồng Phong (6-9-1902 – 6-9-2012) Tổng Bí thư của Đảng (3-1935–7-1936), Ủy viên Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản, người cộng sản kiên cường, nhà lãnh đạo xuất sắc của Đảng và của dân tộc Việt Nam, người chiến sĩ kiên cường của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, một trong những học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu.

Trong bối cảnh toàn Đảng đang nỗ lực, quyết tâm triển khai, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XI của Đảng và Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay", Đảng ta tổ chức kỷ niệm trọng thể 110 năm ngày sinh của đồng chí Lê Hồng Phong là một hoạt động có ý nghĩa hết sức to lớn và sâu sắc.

Đồng chí Lê Hồng Phong tên thật là Lê Huy Doãn, sinh năm 1902 tại xã Hưng Thông, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An trong một gia đình nông dân nghèo. Sinh ra và lớn lên trên quê hương Nghệ An - mảnh đất giàu truyền thống yêu nước và cách mạng, tận mắt chứng kiến cảnh đất nước lâm than, nô lệ, nhân dân lao động bị áp bức, bóc lột, đồng chí Lê Hồng Phong sớm thể hiện lòng yêu nước, giác ngộ cách mạng.

Sau khi học xong sơ học yếu lược, đồng chí Lê Hồng Phong rời quê ra thành phố Vinh, làm việc tại Nhà máy diêm Bến Thủy. Với thân phận làm thuê của những người lao động, bị giới chủ bóc lột, áp bức, đồng chí và những người cùng tâm huyết đã ra sức tuyên truyền, tổ chức vận động anh chị em công nhân nổi dậy đấu tranh chống bọn chủ tư bản và chế độ hà khắc của chính quyền thực dân.

Sớm giác ngộ và với ý chí tiếp bước truyền thống cách mạng của lớp cha anh để cứu nước, cứu dân, đầu năm 1924, nghe theo tiếng gọi của các nhà yêu nước, Lê Hồng Phong hăng hái tham gia phong trào yêu nước giải phóng dân tộc. Lúc bấy giờ, ở trong nước, chế độ thực dân, phong kiến đàn áp tàn khốc, nhiều nhà yêu nước, cách mạng và nhiều thanh niên yêu nước trong đó có Lê Hồng Phong, tìm cách ra nước ngoài.

Cuối năm 1924, Nguyễn Ái Quốc từ Liên Xô đến Quảng Châu (Trung Quốc), trên cơ sở tổ chức Tâm Tâm xã, Người thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh

niên. Lê Hồng Phong là một trong số những thanh niên yêu nước được Người lựa chọn, bồi dưỡng, đào tạo thành lớp cán bộ đầu tiên của cách mạng nước ta, được trang bị lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin. Thời gian đó đồng chí Lê Hồng Phong đã được rèn luyện toàn diện về quân sự và chính trị tại Trường Quân sự Hoàng Phố, Trường Hàng không Quảng Châu và được kết nạp vào Đảng Cộng sản Trung Quốc. Sau đó, đồng chí được sang Liên Xô học Trường Lý luận quân sự không quân ở Leningrát, Trường Đào tạo phi công quân sự ở Bôritxgolépxơ, Trường Đại học Phương Đông của Quốc tế Cộng sản. Tại đây, ngày 25-5-1929, đồng chí được kết nạp vào Đảng Cộng sản Liên Xô.

Cuối năm 1929, đầu năm 1930, phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân và phong trào yêu nước ở Việt Nam và Đông Dương phát triển mạnh mẽ. Tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên không còn đủ sức lãnh đạo phong trào. Tình hình đòi hỏi phải có một đảng mác xít chân chính lãnh đạo phong trào cách mạng. Ở Việt Nam, ba tổ chức cộng sản: *Đông Dương Cộng sản Đảng*, *An Nam Cộng sản Đảng* và *Đông Dương Cộng sản liên đoàn* lần lượt được thành lập, là bước phát triển quan trọng của phong trào cách mạng Việt Nam. Tuy nhiên, trong một nước mà cùng tồn tại ba tổ chức cộng sản thì sẽ không có lợi cho việc tập hợp, tổ chức quần chúng đấu tranh cách mạng. Vì vậy, từ ngày 6-1 đến ngày 7-2-1930, tại Hồng Công (Trung

Quốc), lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã triệu tập Hội nghị đại diện các tổ chức cộng sản, hợp nhất thành một tổ chức thống nhất là Đảng Cộng sản Việt Nam.

Sự kiện Đảng ra đời là bước ngoặt vĩ đại của cách mạng Việt Nam, không những khắc phục được sự không thống nhất về tổ chức mà còn chấm dứt sự khủng hoảng về đường lối chính trị. Từ đây, Đảng Cộng sản Việt Nam bước lên vũ đài chính trị, gánh vác sứ mệnh lãnh đạo cách mạng Việt Nam, phấn đấu vì độc lập, tự do và chủ nghĩa xã hội.

Là đảng viên Đảng Cộng sản Liên Xô đang học tập tại Trường Đại học Phương Đông, Lê Hồng Phong có điều kiện nắm bắt đường lối của Quốc tế Cộng sản đối với các dân tộc phương Đông. Tại Mátxcova, hoạt động trong Ủy ban Đảng - làm cán bộ tổ chức của Nhóm cộng sản Đông Dương, Lê Hồng Phong sớm nhận thấy vấn đề: cần khẩn trương tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ của Quốc tế Cộng sản đối với phong trào cách mạng Việt Nam và Đông Dương.

Sau cao trào Xô viết Nghệ Tĩnh (1930-1931), cách mạng Việt Nam bị địch khủng bố cực kỳ ác liệt, phải chịu những tổn thất vô cùng to lớn. Hầu hết các Ủy viên Trung ương và các Xứ ủy viên Bắc Kỳ, Trung Kỳ và Nam Kỳ lần lượt bị địch bắt. Hàng nghìn đảng viên, quần chúng cách mạng và chiến sĩ yêu nước bị bắn giết hoặc bị bắt bớ, tra tấn, tù đày. Các cơ sở Đảng tan vỡ hàng loạt. Đồng chí Trần Phú, Tổng Bí thư đầu tiên của Đảng, bị địch bắt và hy sinh ngày 6-9-1931. Thực dân Pháp ở Đông Dương

còn câu kết với đế quốc Anh ở Hương Cảng và bọn quân phiệt ở Trung Quốc, Thái Lan truy lùng cán bộ của Đảng ta đang hoạt động ở ngoài nước. Ngày 6-6-1931, đồng chí Nguyễn Ái Quốc bị thực dân Anh bắt giam trái phép ở Hồng Kông. Đảng ta đứng trước những khó khăn, thử thách nặng nề.

Trước bối cảnh ấy, không tránh khỏi xuất hiện những tư tưởng bi quan dao động. Vì vậy, việc thống nhất cách đánh giá tình hình, để từ đó đề ra những biện pháp khôi phục tổ chức là vấn đề mang ý nghĩa sống còn của Đảng lúc này. Cuối năm 1931, Quốc tế Cộng sản, thông qua Ban Phương Đông và Phòng Đông Dương, đã giao nhiệm vụ cho Lê Hồng Phong về nước "với tư cách là cán bộ của Ban Trung ương Chấp ủy của Đảng", tổ chức lại cơ sở Đảng từ Trung ương xuống cơ sở đang bị khủng hoảng. Trong bức thư gửi Lê Hồng Phong ngày 7-2-1932, nữ đồng chí Vera Vaxiliêva, Trưởng phòng Đông Dương, đã nêu rõ vai trò của Lê Hồng Phong là người tổ chức chính trong việc khôi phục cơ sở Đảng ở Đông Dương: "Chúng tôi giao cho đồng chí nhiệm vụ tổ chức một địa chỉ tuyệt đối tin cậy để sau này chúng tôi có thể gửi cho các đồng chí tiền bạc và những chỉ thị của chúng tôi"¹.

Lê Hồng Phong đã chấp nối liên lạc với các đồng chí trung kiên, thành lập Ban Chỉ huy ở ngoài của Đảng (3-1934), và kịp thời cùng các đồng chí của mình khôi phục tổ chức Đảng và khẩn trương triển khai thực hiện *Chương trình hành động của Đảng*

Cộng sản Đông Dương. Chương trình hành động của Đảng là một văn kiện chính trị quan trọng, khẳng định sự đúng đắn và nhất quán với đường lối cách mạng được Đảng ta vạch ra từ năm 1930; những tồn thất, khó khăn mà Đảng đang gặp phải chỉ là tạm thời, không thể vì thế mà hoang hốt, bi quan, thất vọng; đánh giá cao thắng lợi của quần chúng cách mạng trong cao trào 1930-1931; đồng thời nghiêm khắc chỉ ra những sai lầm trong Đảng và đề ra yêu cầu kiên quyết khắc phục sai lầm, đưa cách mạng tiến lên. *Chương trình hành động* của Đảng một lần nữa khẳng định, chỉ có gương cao ngạo cờ lãnh đạo của Đảng thì cách mạng mới thành công.

Chương trình hành động đã mang lại cho cán bộ, đảng viên và quần chúng niềm tin vững chắc vào tiền đồ cách mạng, đẩy lùi tư tưởng cầu an, hoang mang, dao động, tạo điều kiện cho việc khôi phục nhanh chóng hệ thống tổ chức của Đảng và phong trào cách mạng quần chúng. Dựa vào nội dung *Chương trình hành động*, Lê Hồng Phong đã cùng một số đồng chí mở nhiều lớp đào tạo cán bộ cho phong trào trong nước, giải quyết vấn đề thiếu hụt cán bộ lúc này. Sau khi học xong, các cán bộ đó trở về nước, từng bước xây dựng lại các tổ chức của Đảng, lãnh đạo quần chúng đấu tranh theo mục tiêu của *Chương trình hành động*. Nhờ đó, đầu năm 1933, Xứ ủy Nam Kỳ được tổ chức lại. Năm 1934, Xứ ủy lâm thời Bắc Kỳ được thành lập, tiếp đó là Xứ ủy Trung Kỳ. Một số tỉnh ủy, thành ủy cũng đã được xây dựng lại.

Ban Chi huy ở ngoài được thành lập làm chức năng nhiệm vụ của Ban Chấp hành Trung ương lâm thời của Đảng. Ban Chi huy ở ngoài gồm Lê Hồng Phong, Hà Huy Tập và một số đồng chí khác. Đó là nhân tố vô cùng quan trọng dẫn đến thành công của Đại hội lần thứ I của Đảng Cộng sản Đông Dương vào tháng 3-1935. Với cống hiến to lớn của đồng chí Lê Hồng Phong đối với việc tái lập cơ quan lãnh đạo và xây dựng đường lối của Đảng Cộng sản Đông Dương, Đại hội lần thứ I của Đảng đã bầu đồng chí Lê Hồng Phong làm Tổng Bí thư của Đảng. Điều này khẳng định dấu ấn sâu sắc của người lãnh đạo cao nhất của Đảng ta trong những năm tháng khó khăn của phong trào cách mạng.

Trong lúc đồng chí Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh bị kẻ thù giam giữ, đồng chí Lê Hồng Phong đã cùng với đồng chí Hà Huy Tập và một số đồng chí khác chủ trì công việc của Đảng trong một giai đoạn hết sức nặng nề, phức tạp nhất của cách mạng vào đầu những năm 30 của thế kỷ XX. *Công lao to lớn của Lê Hồng Phong là đã cùng với Trung ương tiến hành một loạt công tác tự mi, kiên trì, sáng tạo nhằm khôi phục Đảng, khôi phục phong trào cách mạng, giữ vững ý chí chiến đấu của nhân dân, nuôi niềm tin vào sự tất thắng của cách mạng.*

Hơn lúc nào hết, đây là lúc đòi hỏi đồng chí Lê Hồng Phong sớm có cách tiếp cận khoa học để nắm bắt thực tế tình hình cách mạng Đông Dương. Nhờ sự am hiểu sâu sắc những vấn đề về lý luận đã học được tại các

trường lý luận, đồng chí đã vận dụng quan điểm lịch sử cụ thể, biện chứng khi xem xét cụ thể các yếu tố nhằm khôi phục phong trào cách mạng Đông Dương.

Đại hội lần thứ I của Đảng Cộng sản Đông Dương khẳng định sự khôi phục, phát triển và lớn mạnh của hệ thống tổ chức Đảng từ Trung ương tới cơ sở sau một thời gian dài bị dịch khủng bố. Mặc dù đồng chí Lê Hồng Phong không trực tiếp dự Đại hội lần thứ I của Đảng nhưng vai trò, tư tưởng chỉ đạo của đồng chí đã được thể hiện trong tiến trình và kết quả của Đại hội Đảng. Đại hội đã thông qua nhiều vấn đề quan trọng về đường lối, chính sách của Đảng và về tổ chức của Đảng Cộng sản Đông Dương. Việc Đại hội bầu vắng mặt đồng chí Lê Hồng Phong vào cương vị Tổng Bí thư một lần nữa khẳng định công lao và uy tín của đồng chí đối với việc phục hồi cơ quan lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương nói chung, đặc biệt là đóng góp to lớn trong việc chuẩn bị Đại hội lần thứ I của Đảng. Việc Đại hội chuẩn y Lê Hồng Phong đứng đầu Đoàn đại biểu Đảng Cộng sản Đông Dương dự Đại hội VII của Quốc tế Cộng sản tạo thêm cơ sở để Lê Hồng Phong thắt chặt mối liên hệ của Đảng Cộng sản Đông Dương với Quốc tế Cộng sản. Đại hội đã cử đồng chí Nguyễn Ái Quốc là đại diện của Đảng bên cạnh Quốc tế Cộng sản.

Đóng góp đầu tiên của đồng chí Lê Hồng Phong trên cương vị Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Đông Dương là tiếp tục củng cố

mối quan hệ với Quốc tế Cộng sản, đồng thời chỉ đạo việc tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết của Đại hội Đảng lần thứ I, tiếp tục tăng cường và củng cố hệ thống tổ chức của Đảng.

Cuối năm 1934, Lê Hồng Phong dẫn đầu Đoàn đại biểu của Đảng đi Mátxcova dự Đại hội lần thứ VII Quốc tế Cộng sản. Đoàn gồm ba đồng chí: Lê Hồng Phong, Hoàng Văn Nọn và Nguyễn Thị Minh Khai. Tại đây, Lê Hồng Phong đã đọc *Bản tham luận* quan trọng về phong trào cách mạng Đông Dương dưới sự lãnh đạo của Đảng do đồng chí Nguyễn Ái Quốc sáng lập. *Bản tham luận* đã khái quát lịch sử phát triển của phong trào cách mạng Đông Dương từ năm 1930 đến năm 1935, nêu bật những thành tích to lớn, những khuyết điểm, những kinh nghiệm mà Đảng đã thu hoạch được trong những năm chiến đấu gian khổ nhưng vô cùng anh dũng, nêu lên những khả năng, triển vọng của phong trào đấu tranh trong điều kiện tình hình quốc tế và trong nước có những thay đổi. Điểm nổi bật trong *Bản tham luận* của đồng chí Lê Hồng Phong là không chỉ làm rõ thêm tư tưởng của Tổng Bí thư Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản G.Đimitorốp về vấn đề thành lập Mặt trận thống nhất trong phạm vi dân tộc và phạm vi quốc tế, mà còn nhìn ra khả năng phát triển của cách mạng Đông Dương: "Hiện nay, chúng tôi có nhiều khả năng rộng lớn hơn để thực hiện Mặt trận nhân dân phản đế, Mặt trận thống nhất của các dân tộc Đông Dương chống kẻ thù

chung là để quốc Pháp". Những đóng góp của đồng chí Lê Hồng Phong thể hiện trong các luận điểm của *Bản tham luận* trình bày tại diễn đàn Đại hội VII Quốc tế Cộng sản đã được Đại hội đánh giá cao, qua đó ghi nhận sự trưởng thành của Đảng Cộng sản Đông Dương. Tại Đại hội này, Đảng ta được công nhận là một phân bộ chính thức của Quốc tế Cộng sản, và đồng chí Lê Hồng Phong, với bí danh Hải An, được bầu làm Ủy viên Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản. Điều đó nói lên ảnh hưởng và uy tín của Đảng ta trong phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. Sự phục hồi hoạt động của Đảng tạo ảnh hưởng tốt đẹp trong nước và phong trào cộng sản quốc tế, có nguồn gốc chủ yếu là lòng trung thành vô hạn, ý chí phấn đấu kiên cường, bất khuất của đông đảo cán bộ, đảng viên, trong đó vai trò tổ chức và lãnh đạo của đồng chí Lê Hồng Phong là nhân tố có ý nghĩa quan trọng.

Sau khi khôi phục được phong trào cách mạng, đồng chí Lê Hồng Phong cùng với các đồng chí lãnh đạo của Đảng tiếp tục đưa phong trào cách mạng tiến lên một bước cao hơn. Đồng chí đã có công lớn trong việc chuyển hướng chiến lược và sách lược đấu tranh nhằm tập hợp rộng rãi quần chúng xung quanh Đảng. Phong trào Mặt trận dân chủ 1936-1939 là sự trưởng thành của tổ chức Đảng và năng lực tổ chức thực tiễn của đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng, cả bộ phận bí mật và bộ phận hoạt động công khai.

Sau khi Đại hội lần thứ VII của Quốc tế Cộng sản kết thúc, Lê Hồng Phong trở lại Thượng Hải (Trung Quốc), khắc phục những thiếu sót của Đại hội Đảng lần thứ I trong nhận định, đánh giá tình hình trong nước và trên thế giới, đồng chí Lê Hồng Phong cùng với Trung ương Đảng đã triệu tập và chủ trì Hội nghị cán bộ của Đảng vào tháng 7-1936 tại Thượng Hải. Căn cứ vào diễn biến của tình hình thế giới và tình hình Đông Dương, Hội nghị đã quyết định: "Hoàn cảnh mới, nhiệm vụ mới bắt buộc Đảng ta phải có con đường chánh trị mới, con đường chánh trị mới lại bắt buộc phải có một con đường tổ chức mới" và chuyển hướng mục tiêu, nhiệm vụ trước mắt của cách mạng, xác định rõ mục tiêu trực tiếp là đấu tranh chống chế độ phản động thuộc địa, chống phát xít và chiến tranh đế quốc, đòi dân chủ, dân sinh và hòa bình. Kẻ thù chủ yếu trước mắt của nhân dân Đông Dương là bọn phản động thuộc địa và bè lũ tay sai. Chĩa mũi nhọn vào chúng sẽ có tác dụng phân hóa kẻ thù, cô lập bọn phản động, trung lập hóa những phần tử có thể trung lập. Cùng với việc chuyển hướng về nhiệm vụ cách mạng, Hội nghị quyết định thay đổi các hình thức tổ chức và phương pháp đấu tranh của quần chúng, từ tổ chức bí mật, đấu tranh bất hợp pháp là chủ yếu chuyển sang tổ chức và đấu tranh công khai hợp pháp và nửa hợp pháp. Dưới ánh sáng của Nghị quyết Hội nghị cán bộ toàn quốc, lại được Mặt trận nhân dân Pháp khích lệ, phong trào đòi dân chủ, dân sinh lan rộng khắp Đông

Dương. Mở đầu là phong trào Đông Dương Đại hội với hàng trăm ủy ban hành động được thành lập ở các nơi. Các cuộc biểu tình, bãi công đòi dân chủ, dân sinh, đòi thả tù chính trị diễn ra sôi nổi, tiêu biểu là các cuộc bãi công của hàng vạn công nhân mỏ Hòn Gai - Cẩm Phả. Báo chí tiên bộ, trong đó có nhiều tờ báo của Đảng, xuất bản công khai. Sức mạnh đấu tranh của quần chúng đã buộc chính quyền thuộc địa phải ban bố một số quyền tự do, dân chủ và thả hơn 1.000 tù chính trị.

Trước sự lớn mạnh của phong trào cách mạng trong nước, cuối năm 1937, Lê Hồng Phong về nước hoạt động bí mật tại Sài Gòn, trực tiếp cùng Tổng Bí thư Hà Huy Tập² và Trung ương Đảng chỉ đạo phong trào. Thời gian này, người bạn đời của đồng chí là Nguyễn Thị Minh Khai cũng về nước tham gia Xứ ủy Nam Kỳ kiêm Bí thư Thành ủy Sài Gòn - Chợ Lớn. Sau một thời gian tích cực chuẩn bị, từ ngày 29 đến ngày 30-3-1938, tại làng Tân Thới, gần Bà Điểm, Hóc Môn, Gia Định, Hội nghị Trung ương Đảng đã được tổ chức. Hội nghị đã phân tích tình hình, nhận định rõ thái độ chính trị của các đảng phái, về phong trào quần chúng nhân dân, đồng thời đánh giá công tác xây dựng Đảng còn hạn chế như: số lượng đảng viên phát triển không đều, cơ sở đảng các thành phố, tỉnh lỵ yếu hơn nông thôn, một số đảng viên chưa nắm được chủ trương của Đảng, còn có tư tưởng cô độc, hẹp hòi; công tác tuyên truyền, thông tin còn hạn chế, sự kết hợp giữa hoạt động

công khai và hoạt động bí mật còn có khuyết điểm. Trên cơ sở phân tích tình hình, nhận định rõ những khuyết điểm trên các mặt của công tác Đảng, để đẩy mạnh phong trào đấu tranh đòi dân sinh, dân chủ, cải thiện đời sống, đồng chí Lê Hồng Phong đã cùng với Hội nghị Trung ương Đảng quyết định chuyển Mặt trận nhân dân phản đế thành Mặt trận dân chủ thống nhất nhằm tập hợp rộng rãi hơn nữa đông đảo quần chúng, tranh thủ hơn nữa mọi lực lượng có thể tranh thủ. Hội nghị xác định trong quá trình vận động thành lập Mặt trận cần bỏ hết những khẩu hiệu quá tả làm giai cấp tư sản bản xứ và các đảng phái khác e ngại, không dám liên kết cùng tham gia đấu tranh. Mặt khác, cũng cần đề phòng tư tưởng hữu khuynh, chỉ coi trọng liên kết với các tầng lớp trên mà xem nhẹ phong trào quần chúng nhân dân lao động. Phương châm là phải thu hút đông đảo quần chúng tham gia các đoàn thể có tính chất rộng rãi và tổ chức theo các hình thức công khai, bán công khai, đấu tranh bên vực quyền lợi thiết thực hàng ngày của quần chúng, trên cơ sở đó tiến hành giáo dục quần chúng, nâng trình độ giác ngộ chính trị của quần chúng. Hội nghị Trung ương tháng 3-1938 đã bầu đồng chí Nguyễn Văn Cừ làm Tổng Bí thư của Đảng.

Sau Hội nghị Trung ương Đảng tháng 3-1938, đồng chí Lê Hồng Phong tiếp tục cùng Trung ương Đảng chỉ đạo phong trào cách mạng các tỉnh Nam Kỳ, có nhiều đóng góp trên mặt trận báo chí nhằm thống nhất

những vấn đề về đấu tranh dân chủ. *Nét nổi bật trong hoạt động tư tưởng, lý luận của đồng chí Lê Hồng Phong trong thời kỳ này là cùng với việc luận giải, tuyên truyền, cổ động các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng Cộng sản Đông Dương, uốn nắn những nhận thức mơ hồ, lệch lạc trên các vấn đề chiến lược, sách lược trong một bộ phận đảng viên và quần chúng nhân dân.* Đồng thời, bằng ngòi bút sắc sảo, đồng chí còn tham gia tích cực vào cuộc đấu tranh vạch trần các luận điệu sai trái, phản động, cơ hội chủ nghĩa của bọn tờrôtkít, tay sai của chủ nghĩa phát xít, củng cố sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng. Trong cuộc đấu tranh tư tưởng đó, đồng chí tỏ rõ sự nhạy bén, bản lĩnh chính trị, tính đảng kiên định và trình độ tri thức lý luận khoa học.

Giữa lúc chủ trương đúng đắn của Đảng đang được sự hưởng ứng của các tầng lớp nhân dân, thúc đẩy họ đấu tranh giành nhiều thắng lợi mới, thì đồng chí Lê Hồng Phong bị thực dân Pháp bắt ngày 22-6-1939. Bọn mật thám dùng mọi thủ đoạn tra tấn, dụ dỗ nhưng đồng chí nhất quyết không khai. Không đủ chứng cứ để buộc tội, tòa án của đế quốc Pháp đành kết án đồng chí 6 tháng tù giam và 3 năm quản thúc. Khi Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ, dù thời gian quản thúc chưa hết, đồng chí Lê Hồng Phong lại bị thực dân Pháp bắt đưa vào giam ở Khám Lớn Sài Gòn. Đế quốc Pháp đã đê hèn ghép thêm tội cho Lê Hồng Phong và đày ra Côn Đảo. Biết đồng chí Lê Hồng Phong là cán bộ lãnh đạo của

Đảng và là chồng của Nguyễn Thị Minh Khai³, bọn trùm thực dân Pháp ở Nam Kỳ đã ra lệnh cho chúa đảo tìm mọi cách hãm hại đồng chí.

Những đòn thù tàn ác, dã man, vô nhân đạo của kẻ thù nơi địa ngục trần gian Côn Đảo đã làm Lê Hồng Phong kiệt sức dần và hy sinh ngày 6-9-1942. Trước khi trút hơi thở cuối cùng, Lê Hồng Phong còn nói to lời trăng trối cho bạn tù ở các phòng bên: "Nhờ các đồng chí nói với Đảng rằng, cho đến giờ phút cuối cùng, Lê Hồng Phong vẫn một lòng tin tưởng ở thắng lợi vẻ vang của cách mạng".

Đóng góp to lớn của đồng chí Lê Hồng Phong, cùng với tấm gương chiến đấu, hy sinh của đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai - người bạn đời, người đồng chí, Ủy viên Xứ ủy Nam Kỳ, Bí thư Thành ủy Sài Gòn - Chợ Lớn, là những công hiến lớn lao của một gia đình cách mạng tiêu biểu trong lịch sử cách mạng dân tộc trước Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

Đồng chí Lê Hồng Phong đã công hiến trọn đời mình cho sự nghiệp cách mạng, sự nghiệp xây dựng Đảng cả về tư tưởng, chính trị và tổ chức, nhất là công lao khôi phục, xây dựng hệ thống tổ chức Đảng.

Cuộc đời hoạt động cách mạng liên tục gần 20 năm bền chí, giữ trọn niềm tin của đồng chí Lê Hồng Phong là một tấm gương sáng ngời của người cộng sản kiên trung, bất khuất, sống vì Đảng, vì cách mạng và chết cũng không rời Đảng, không xa rời cách mạng, trọn đời đặt lợi ích của Đảng,

của Tổ quốc lên trên lợi ích riêng tư. Lịch sử Đảng và lịch sử cách mạng Việt Nam mãi mãi ghi nhớ cuộc đời và công lao của đồng chí Lê Hồng Phong. Cùng với tên tuổi của các đồng chí Trần Phú, Hà Huy Tập, Nguyễn Văn Cừ, Ngô Gia Tự, Phan Đăng Lưu, Phùng Chí Kiên, Hoàng Văn Thụ, Võ Văn Tần, Nguyễn Thị Minh Khai... và biết bao đồng bào, đồng chí khác, tên tuổi và sự nghiệp cách mạng của đồng chí Lê Hồng Phong mãi mãi chói sáng trong sự nghiệp cách mạng anh hùng của nhân dân ta, trong ký ức và niềm kính trọng vô bờ của mỗi người dân Việt Nam. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đánh giá: "Các đồng chí ấy đã vui vẻ hy sinh hết thảy, hy sinh cả tính mệnh mình cho Đảng, cho giai cấp, cho dân tộc. Các đồng chí ấy đã đem xương máu mình vun tưới cho cây cách mạng, cho nên cây cách mạng đã khai hoa, kết quả tốt đẹp như ngày nay"⁴.

Chúng ta đang tiến hành đợt sinh hoạt chính trị có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với sự nghiệp của Đảng, kiên quyết đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, để nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, củng cố niềm tin của đảng viên và của nhân dân đối với Đảng; đồng thời quyết tâm đổi mới công tác cán bộ, đưa Nghị quyết Trung ương 4 vào cuộc sống, nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhất là cấp Trung

ương, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Đây là những vấn đề vừa có tính cấp bách vừa lâu dài, liên quan đến vận mệnh của Đảng, của chế độ và sự phát triển của đất nước; vừa là thử thách lớn nhưng cũng là cơ hội lớn để xây dựng Đảng ta trong sạch, vững mạnh hơn, xứng đáng với niềm tin và sự trông đợi của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Tổ chức kỷ niệm 110 năm ngày sinh Tổng Bí thư Lê Hồng Phong, chúng ta một lần nữa khẳng định công lao và tôn vinh những đóng góp to lớn của đồng chí đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc. Ý chí cách mạng kiên cường, sự hy sinh cả cuộc đời và tấm gương đạo đức cách mạng trong sáng của đồng chí Lê Hồng Phong là nguồn cổ vũ to lớn đối với cán bộ, đảng viên và nhân dân ta trong sự nghiệp cách mạng hôm nay và mãi mãi về sau.

1. *Lê Hồng Phong - Người cộng sản kiên cường*, Nxb CTQG, H, 2002, tr.743

2. Đồng chí Hà Huy Tập làm Tổng Bí thư từ tháng 7-1936 đến tháng 3-1938

3. Cuối năm 1940, đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai bị bắt và bị thực dân Pháp sát hại ngày 28-8-1941

4. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2000, T.6, tr.160.